

# LẬP TRÌNH HỆ THỐNG– LỚP NT209.L21.ANTN

## RE CHALLENGES 3: XBS

Giảng viên hướng dẫn	Phạm Văn Hậu		ĐIỂM
Sinh viên thực hiện 1	Trần Đức Lương	19521815	

Đây là file thực thi ELF 64-bit. Thực hiện chạy thử chương trình.

```
(janlele91@kali)-[~/Documents/RE Challenges/Release_3]
└─$ ./a.out
test
Try again!
```

Mở file a.out bằng IDA Pro thực hiện quá trình dịch ngược. Mở subview strings thì thấy xuất hiện dòng “Congrats!” chính là mục tiêu hướng đến. Truy xuất thì thấy nó nằm trong hàm main.

.rodata:00000000...	0000000B	C	Try again!
.rodata:00000000...	0000000A	C	Congrats!

Thực hiện phân tích hàm main:

```

v11 = (char *)a;
v12 = 0;
do
{
    v12 += *(_DWORD *)v11;
    v11 += 4;
}
while ( v11 != (char *)&a[31] );
v13 = "Congrats!";
if ( v12 != 1073840184 )
    goto LABEL_18;
LABEL_19:
puts(v13);
```

Để chương trình in ra chuỗi “Congrats!” thì giá trị v12 là tổng của tất cả các phần tử trong mảng a phải bằng 107384184. Ban đầu mảng a gồm 31 phần tử được khởi tạo bằng 0. Ta sẽ đi tìm cách thay đổi giá trị trong mảng a.

Chương trình yêu cầu nhập vào 5 số tương ứng với 5 vòng lặp. Chương trình sẽ gán giá trị hex của mỗi số vừa nhập vào v4 và xử lí.

```
do
{
    __isoc99_scanf(&unk_2004, &v15, envp);
    v4 = v15;
    v5 = 30LL;
    v6 = 0;
    v7 = 0;
    while ( ((v4 >> v5) & 1) == 0 )
    {
LABEL_9:
        if ( v5-- == 0 )
        {
            if ( v6 )
            {
                v15 = v4;
                goto LABEL_12;
            }
        }
        v8 = a[v5];
        if ( v8 )
        {
            ++v7;
            v4 ^= v8;
            v6 = 1;
            goto LABEL_9;
        }

        if ( v6 )
            v15 = v4;
        a[(int)v5] = v4;
LABEL_12:
        v10 = v7 <= 1;
        envp = (const char **)(unsigned int)(v7 - 1);
        if ( v10 && v3 > 1 )
        {
LABEL_18:
            v13 = "Try again!";
            goto LABEL_19;
        }
        ++v3;
    }
    while ( v3 != 5 );
}
```

Chú ý chương trình sẽ chỉ thực hiện in ra chuỗi sai “Try again!” kể từ số thứ 3 trở đi (do  $v3 > 1$ ).

Với mỗi số nhập vào, chương trình sẽ đi tìm vị trí v5 là vị trí xuất hiện bit 1 lần đầu tiên tính từ trái sang của số đó.

- Với  $a[v5] == 0$  tức là  $a[v5]$  chưa được gán nên  $a[v5] = v4$ .

- Với  $a[v5] \neq 0$  tức là  $a[v5]$  vừa được gán ở số trước: Chương trình tăng  $v7$  lên 1 rồi tiếp tục quay lại vòng lặp tìm vị trí bit 1 xuất hiện lần đầu kể từ trái sang của  $v4$  sau khi xor với  $a[v5]$ .

Để chương trình tránh “Try again!”  $v7$  phải  $> 1$  tức là phải đi vào thực thi block  $\text{if}(v8)$  ít nhất 2 lần.

Từ những phân tích trên, em đề xuất ra ý tưởng là sẽ tách  $1073840184 = 1073840183 + 1$ . Cụ thể:

- $x1 = 1073840183$  sẽ là số đầu tiên và nó sẽ được gán vào  $a[30]$ .
- Ở số thứ 2 ta cần nhập vào 1 số  $x2$  cũng có vị trí bit 1 xuất hiện giống với  $x1$  và  $x2 \wedge x1$  phải bằng 1 (khi đó  $v4 = 1 \Rightarrow v5 = 0$ ) để gán  $a[0] = 1$ . Để ý 2 số xor nhau bằng 1 chỉ có thể là hơn kém nhau 1 đơn vị, khi đó ta chọn  $x2 = 1073840182$ .
- Bắt đầu từ số thứ 3 trở đi, chúng ta phải nhập một số  $x3$  sao cho  $v7 = 2$  và  $v4$  sau khi xor 2 lần phải bằng 0 (để không thể gán giá trị mới vào mảng  $a$  nữa). Ở đây ta sẽ lấy chính số  $x2$  để làm số  $x3$ . Khi  $v7 = 1$ :  $v4 = x3 \wedge x1 = 1 \Rightarrow v5 = 0$ . Chương trình kiểm tra thì thấy  $a[0]$  đã tồn tại và  $a[0] = 1$  nên tiếp tục tăng  $v7 = 2$ , khi đó  $v4 = v4 \wedge a[0] = 1 \wedge 1 = 0$  mà  $v5 = 0$  nên chương trình nhảy tới LABEL\_12 để kiểm tra thì thấy thỏa mãn nên cho phép nhập số thứ 4. Có thể thấy mảng  $a$  sau khi xử lý số thứ 3 không thay đổi.
- Tương tự số thứ 3 ta cũng sẽ nhập số thứ 4 và số thứ 5:  $x4 = x2$  và  $x5 = x2$ .

Khi đó tổng các phần tử mảng  $a$  sẽ đảm bảo bằng  $1073840183 + 1 = 1073840184$ . Khi đó chương trình sẽ in ra chuỗi “Congrats!”.

```
(janlele91@kali)-[~/Documents/RE_Challenges/Release_3]
$ ./a.out
1073840183
1073840182
1073840182
1073840182
1073840182
Congrats!
```